

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt sửa đổi một số nội dung
tại Mục 1.2.2, Mục 1.4.1 Chương V – yêu cầu về kỹ thuật và Mục 3 – Tiêu chuẩn
đánh giá về kỹ thuật của E-HSMT Gói thầu may may đồ vải, quần áo người bệnh
năm 2026

BAN GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỦ ĐỨC

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2021 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành về tổ chức lại Bệnh viện quận Thủ Đức thành Bệnh viện thành phố Thủ Đức trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về đổi tên “Bệnh viện thành phố Thủ Đức” thành “Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức” trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1625/QĐ-SYT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức (Hạng I) trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4709/QĐ-SYT ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1303/QĐ-BV ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức về việc phê duyệt Kế hoạch May đồ vải, quần áo người bệnh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1360/QĐ-BV ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức về việc phân công cá nhân thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư dự toán mua sắm May đồ vải, quần áo người bệnh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-BV ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức về việc phê duyệt dự toán mua sắm chi tiết năm 2026 thuộc lĩnh vực phụ trách của Phòng Hành chính quản trị;

Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-BV ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm May đồ vải, quần áo người bệnh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 145/QĐ-BV ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức về việc thành lập Tổ chuyên gia Gói thầu may đồ vải, quần áo người bệnh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 526/QĐ-BV ngày 18 tháng 03 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức về việc phê duyệt E-HSMT Gói thầu may đồ vải, quần áo người bệnh năm 2026 thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu và dự toán mua sắm May đồ vải, quần áo người bệnh năm 2026;

Căn cứ Thông báo mời thầu IB2600095813 và E-HSMT đã phát hành ngày 18 tháng 03 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia của gói thầu May đồ vải, quần áo người bệnh năm 2026;

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia tại Tờ trình số 02/TTr-TCG ngày 19 tháng 3 năm 2026 về việc đề nghị phê duyệt sửa đổi một số nội dung tại Mục 1.2.2 Chương V – yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT gói thầu May đồ vải, quần áo người bệnh năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt sửa đổi một số nội dung tại Mục 1.2.2, Mục 1.4.1 Chương V – yêu cầu về kỹ thuật và Mục 3 – Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật của E-HSMT Gói thầu may đồ vải, quần áo người bệnh năm 2026, nội dung cụ thể như sau:

1. Tại Mục 1.2.2 Chương V – yêu cầu về kỹ thuật

“1.2.2. Yêu cầu thông số kỹ thuật chất liệu vải

- Nhà thầu phải cung cấp Phiếu kết quả thử nghiệm chất liệu vải do các Trung tâm thí nghiệm thuộc Phân viện dệt may tại Việt Nam hoặc cơ quan chức năng hợp pháp khác cấp để chứng minh chất liệu vải đáp ứng tiêu chí kỹ thuật vải, bao gồm tất cả các chất liệu vải như sau:

- + Vải kate ford màu xanh cổ vịt
- + Vải kaki thun màu xanh cổ vịt
- + Vải Simili tổng hợp màu xanh dương
- + Vải thun cotton 100% màu trắng

- Thông tin “Nơi gửi mẫu”/“Đơn vị gửi mẫu” trên Phiếu kết quả thử nghiệm chất liệu vải phải trùng khớp với thông tin đơn vị cung cấp vải mà Nhà thầu đã kê khai trong E-HSDT.

- Thời gian thử nghiệm thể hiện trên Phiếu kết quả thử nghiệm chất liệu vải không quá 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu.

Ghi chú: Nhà thầu đính kèm E-HSDT tài liệu chứng minh là **bản scan màu** từ Bản gốc hoặc Bản sao y chứng thực của phiếu kiểm nghiệm Vải

STT	Loại vải	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Vải Kate ford	- Độ bền màu sau giặt ở nhiệt độ 40°C (cấp độ từ 1-5): ≥ 4 - Độ bền màu qua chất tẩy (cấp độ từ 1-5): ≥ 4 - Hàm lượng Formaldehyde (mg/kg): không phát hiện

STT	Loại vải	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Cotton 35% (± 2), polyester 65% (± 2). - Sự thay đổi kích thước của vải sau 1 chu kỳ giặt: Chiều Dọc $\pm 2\text{cm}$, Ngang $\pm 2\text{cm}$ - Có khả năng chịu nhiệt khi sấy khô bằng máy từ 60-70°C
2	Vải Kaki thun	- Độ bền màu sau giặt ở nhiệt độ 40°C (cấp độ từ 1-5): ≥ 4 - Độ bền màu qua chất tẩy (cấp độ từ 1-5): ≥ 4 - Hàm lượng Formaldehyde (mg/kg): không phát hiện - Định tính và định lượng nguyên liệu (%): polyester 75% (± 2), rayon 20% (± 2), Spandex 5% (± 2) - Có khả năng chịu nhiệt khi sấy khô bằng máy từ 60-70°C
3	Vải Simili tổng hợp	Có khả năng chịu nhiệt khi sấy khô bằng máy từ 60-70°C
4	Vải thun cotton 100%	- Hàm lượng Formaldehyde (mg/kg): không phát hiện - Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Cotton 100% (± 2) - Có khả năng chịu nhiệt khi sấy khô bằng máy từ 60-70°C

2. Tại Mục 1.4.1 Chương V – yêu cầu về kỹ thuật

“1.4.1. Chất liệu vải

...

- Vải không bị co rút quá 10% kích thước sản phẩm sau khi giặt và ủi ở chế độ bình thường;

- Vải có khả năng chịu nhiệt khi:

+ Tiệt trùng bằng hơi nước ở nhiệt độ từ 134°C đến 140°C (đối với tất cả các loại chất liệu vải được sử dụng theo yêu cầu tại E-HSMT, trừ vải Simili tổng hợp và vải thun Tixi co giãn 2 chiều);

+ Sấy khô bằng máy từ 60-70°C (đối với tất cả các loại chất liệu vải được sử dụng theo yêu cầu tại E-HSMT)

...”

3. Tại Mục 3 – Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

“2. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa và chất liệu vải

- Nhà thầu cung cấp **Phiếu kết quả thử nghiệm chất liệu vải** do các Trung tâm thí nghiệm thuộc Phân viện dệt may tại Việt Nam hoặc cơ quan chức năng hợp pháp khác cấp để chứng minh chất liệu vải đáp ứng tiêu chí kỹ thuật vải (theo yêu cầu tại Mục 1.2.2 chương V- Yêu cầu kỹ thuật).

- Thông tin “Nơi gửi mẫu”/“Đơn vị gửi mẫu” trên Phiếu kết quả thử nghiệm chất liệu vải phải trùng khớp với thông tin đơn vị cung cấp vải mà Nhà thầu đã kê khai trong E-HSDT.

- Thời gian thử nghiệm thể hiện trên Phiếu kết quả thử nghiệm chất liệu vải không quá 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu.

Ghi chú:

- Nhà thầu đính kèm E-HSDT tài liệu chứng minh là bản scan màu từ Bản gốc

- Trường hợp, trong E-HSDT, nhà thầu không đính kèm Phiếu kết quả thử nghiệm chất liệu vải theo yêu cầu thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm làm rõ, bổ sung trong quá trình đánh giá E-HSDT. Thời gian thử nghiệm thể hiện trên Phiếu bổ sung (nếu có) phải trước ngày có thời điểm đóng thầu.”

Điều 2. Giao Tổ chuyên gia và các cá nhân được phân công thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện sửa đổi, đăng tải Thông báo mời thầu và E-HSMT sửa đổi, gia hạn thời gian đóng thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và thực hiện các bước tiếp theo theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ chuyên gia và các cá nhân được phân công thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VT, HCQT, (THAO, 02b)

GIÁM ĐỐC